

Số: 948 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Trung tâm Quan trắc môi trường, địa chất,
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 202/TTr-SNV ngày 25 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Quan trắc môi trường, địa chất, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Quan trắc và Bảo vệ môi trường Thanh Hóa và Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa.

Điều 2. Vị trí, chức năng.

1. Trung tâm Quan trắc môi trường, địa chất (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; có chức năng phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công lĩnh vực môi trường, địa chất, tài nguyên, khoáng sản, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn.

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc chất lượng môi trường, giám sát biến đổi khí hậu hằng năm theo mạng lưới quan trắc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; quan trắc tổng hợp tài nguyên môi trường biển và hải đảo; Quan trắc đa dạng sinh học; Quan trắc và điều tra khảo sát xâm nhập mặn; Quan trắc giám sát tài nguyên đất, tài nguyên nước, chất thải rắn, chất thải nguy hại, khí thải công nghiệp, nước thải công nghiệp, tiếng ồn, độ rung; Quan trắc môi trường lao động; Quan trắc theo yêu cầu cung cấp kết quả quan trắc trên các lĩnh vực được giao để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá giám định kỹ thuật, công nghệ môi trường, chứng nhận cơ sở hoàn thành các công trình xử lý môi trường.

2. Quản lý, vận hành các phòng thí nghiệm, các trạm quan trắc được đầu tư bằng nguồn ngân sách trên địa bàn tỉnh; giám sát hoạt động các trạm quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục (24/24h) của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá, phân loại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; điều tra, đánh giá các khu vực bị ô nhiễm môi trường; sự cố môi trường; các tai biến môi trường, sự cố tràn dầu; suy giảm đa dạng sinh học. Điều tra, đánh giá tài nguyên nước; điều tra hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước; điều tra, đánh giá tiềm năng vùng biển và hải đảo; điều tra đánh giá đa dạng sinh học.

4. Lập các quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học, quy hoạch tài nguyên nước và các quy hoạch ngành liên quan nhằm phục vụ cho công tác quản lý tài nguyên và môi trường. Lập báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo thống kê môi trường, báo cáo chuyên đề về môi trường, báo cáo tai biến, sự cố môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học.

5. Xây dựng, cập nhật thông tin về môi trường, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học phục vụ công tác quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường và GIS phục vụ nghiên cứu và quản lý môi trường, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học. Xây dựng đơn giá cho các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

6. Thực hiện các dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường; tham gia các chương trình dự án đầu tư, viện trợ của nước ngoài về quan trắc phân tích tài nguyên, môi trường và nâng cao năng lực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

7. Tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường, báo cáo đăng ký

môi trường, kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, đề án xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ, đề án, báo cáo khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Tư vấn lập hồ sơ xin cấp phép nhận chìm ở biển, hồ sơ giao khu vực biển, chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với phế liệu nhập khẩu theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

8. Lập và triển khai dự án, đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quan trắc môi trường, quản lý tài nguyên môi trường, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, tài nguyên nước, sản xuất sạch hơn và tăng trưởng xanh. Triển khai ứng dụng thành tựu khoa học, đào tạo và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường; công nghệ phân tích, quan trắc môi trường; sản xuất sạch hơn; tăng trưởng xanh cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

9. Tư vấn lập báo cáo kiểm kê khí thải nhà kính cấp cơ sở và cấp lĩnh vực, xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình sản xuất xanh hóa, giảm phát thải; tư vấn lập hồ sơ và xin cấp giấy xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch trên sàn giao dịch của thị trường các-bon trong nước.

10. Tư vấn lập hồ sơ khảo sát, thăm dò, báo cáo dự án đầu tư, dự toán, thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công, giám sát thi công, nghiệm thu kết quả thi công, vận hành các công trình xử lý môi trường, quan trắc môi trường, địa chất công trình và khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

11. Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc bản đồ, thi công đo đạc bản đồ, kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc bản đồ chuyên ngành về lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước, chống biến đổi khí hậu, biển và hải đảo, đa dạng sinh học.

12. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về quan trắc, phân tích môi trường, công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu; nghiệp vụ trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu; nghiệp vụ trong việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và kiểm tra định kỳ các thiết bị quan trắc tự động, liên tục.

13. Tổ chức điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản.

14. Khảo sát, điều tra và lập quy hoạch về địa chất, khoáng sản.

15. Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; đo vẽ địa hình.

16. Khảo sát và thiết kế khai thác, xây dựng mỏ.

17. Tư vấn, dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp về: Khảo sát, thăm dò địa chất, tài nguyên, khoáng sản, địa chất công trình, địa chất thủy văn; lập quy hoạch khoáng sản; thiết kế khai thác, xây dựng mỏ.

18. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác được giao.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế.

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

b) Phòng Quan trắc môi trường;

c) Phòng Phân tích;

d) Phòng Kỹ thuật môi trường, địa chất.

Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc của Trung tâm là số lượng người làm việc theo cơ chế tự chủ của đơn vị; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Giám đốc Trung tâm thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các quy định.

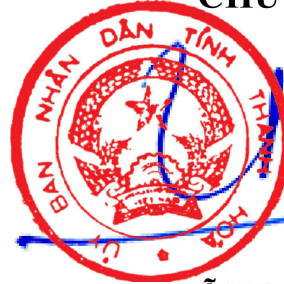
2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Quan trắc môi trường, địa chất; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn